

Hồ Chủ tịch với công tác thư viện



Cũng như một số lãnh tụ cách mạng kiệt xuất của thế giới, Hồ Chủ tịch đã có những ý tưởng, việc làm và giành sự quan tâm của mình cho công tác thư viện. Những đóng góp của Hồ Chủ tịch đối với công tác thư viện được thể hiện trên một số bình diện sau:

Thứ nhất: Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định cần phải xây dựng và phát triển thư viện và có những chính sách đảm bảo cho thư viện.

Thứ hai: Người đánh giá cao những triều đại và quốc gia có sự nghiệp thư viện phát triển.

Thứ ba: Người khẳng định vai trò của thư viện đối với việc nâng cao dân trí và phục vụ các nhiệm vụ cách mạng.

Thứ tư: Người đã có một số đóng góp cụ thể đối với công tác thư viện.

Thứ năm: Người luôn tôn trọng các nguyên tắc, nội quy thư viện.

Là một nhà chính trị, hơn ai hết Bác Hồ thấy rõ không có lý luận cách mạng thì không có phong trào cách mạng. Và sách báo chính là một nguồn quan trọng cung cấp và phổ biến lý luận cách mạng cho quần chúng. Vì thế không thể không chú ý đến việc tổ chức đọc sách cho công nhân và những người lao động - lực lượng nòng cốt của cách mạng. Thể hiện sự quan tâm ấy, trong cuốn “*Đường cách mệnh*” phần “*Cách tổ chức công hội*” khi nêu ra lý do vì sao các hội viên phải đóng lệ phí, Bác đã nêu ra bảy điểm sẽ làm (nếu có tiền dư) trong đó điểm thứ ba là lập nơi xem sách báo cho công nhân được đặt bên cạnh việc lập trường học cho công nhân cùng con em công nhân và lập nhà thương cho họ. Điều đó chứng tỏ ngay từ khi chưa giành được chính quyền, Hồ Chủ tịch đã rất chú trọng đến công tác thư viện và việc phục vụ nhu cầu đọc sách báo, một nhu cầu thiết yếu của con người được đặt cùng với nhu cầu được học tập và nhu cầu được chữa bệnh khi đau ốm. Điều đó cũng thể hiện sự quan tâm rất thiết thực của Bác Hồ đối với người lao động nói riêng và nhân dân nói chung.

Không dừng lại ở việc hoạch định cho một tương lai như trong *Đường cách mệnh* "mọi người công nhân và nhân dân lao động sẽ có một nơi đọc sách", ngay sau khi giành được chính quyền, Hồ Chủ tịch đã làm một việc mà bất cứ người nào làm công tác thư viện ở Việt Nam cũng không thể không nhắc tới với một lòng biết ơn vô hạn. Đó là việc Người đã ký Sắc lệnh số 18 về việc đặt thể lệ lưu chiếu văn hoá phẩm trong nước Việt Nam dân chủ cộng hoà ngày 31 tháng 1 năm 1946. Nội dung Sắc lệnh gồm có 6 chương quy định rõ về cách tổ chức việc nộp lưu chiếu văn hoá phẩm. Sắc lệnh này đã được thi hành trong nhiều năm góp phần đảm bảo cho các thư viện, đặc biệt là Thư viện Quốc gia Việt Nam có điều kiện thu thập, tàng trữ và sử dụng các tài liệu được xuất bản trên đất nước Việt Nam để phục vụ các nhu cầu đọc của cán bộ và nhân dân.

Nhận thức được sự cần thiết phải tổ chức các thư viện, Hồ Chủ tịch đã luôn có nhận xét, đánh giá về việc tổ chức thư viện ở các nước khác nhau. Đánh giá về các triều đại đã qua, Hồ Chủ tịch đã không đồng tình với Tàn Thủy Hoàng, một vị vua có đầu óc cách tân nhưng đã có hành động bạo ngược “*đốt sách chôn học trò*” và Người đã ngợi ca hết lời vị vua sáng suốt đầu nhà Hán và những triều đại tiến bộ về sau.

Là người yêu nước sâu sắc, ngoài hai mươi tuổi Hồ Chủ tịch đã ra đi tìm đường cứu nước. Người đã bôn ba khắp trời Âu biển Á, từ Pari hoa lệ đến xứ sở sương mù, nhưng đọng lại ở Người ấn tượng sâu nặng nhất là nước Nga Xô viết. Mảnh đất này không chỉ hấp dẫn Hồ Chí Minh vì đã biến “*người nô lệ thành người tự do*” mà nơi ấy còn tạo cho người dân có được cuộc sống đầy đủ về cả vật chất lẫn tinh thần. Nước Nga Xô viết đã khiến Người rung động vì nhiều lẽ trong đó có một điểm khiến Người chú ý là nơi đây có một sự nghiệp thư viện phát triển, mạng lưới thư viện dày đặc khắp toàn quốc. Ở bất cứ nơi đâu, người dân Liên Xô cũng có thể sử dụng thư viện. Về điều này Người đã kể say sưa trong “*Liên xô vĩ đại*”, một tác phẩm Người viết vào tháng 10 năm 1957:

“*Liên Xô có 392.000 thư viện với 1.300 triệu sách. To nhất là Thư viện Lênin ở Mátxcova, với 19 triệu quyển sách bằng 160 thứ tiếng, trong số đó 2.200.000 quyển là sách nước ngoài. Mỗi ngày, hơn 5.000 người đến xem sách ở Thư viện Lênin. Các nhà máy, nông trường, cơ quan, trường học nào cũng có phòng sách. Chỉ tính ở nông thôn đã có hơn 119.000 thư viện với hơn 300 triệu quyển sách. Cố nhiên gia đình nào cũng có một tủ sách*”.

Khi mô tả lại sự sung sướng và điều kiện sống thuận lợi của trẻ em ở Liên Xô, Bác đã chú ý đến một chi tiết: “*Các thành phố đều có một thư viện và một hàng sách đặc biệt cho trẻ em. Thiếu nhi có một tờ báo riêng. Tờ báo “Sự thật thiếu nhi” ở Mạc Tư Khoa có một số lớn biên tập viên và thông tin viên trẻ em với độ một triệu bạn đọc nhỏ*”.

Người đã ngợi khen người dân Xô viết "*Bởi chăm đọc sách nên mau thuận cường*". Không chỉ dừng lại ở việc ngợi khen thành tựu thư viện ở các quốc gia, triều đại tiên tiến, từ thực tế của chính cuộc đời mình Bác đã khẳng định vai trò, tác dụng của thư viện đối với quá trình học tập, nghiên cứu, góp phần nâng cao trí lực của mỗi cá nhân và mặt bằng dân trí của xã hội.

Hồ Chủ tịch đã từng bốn ba ở nước ngoài nhiều năm, người đã từng là bạn đọc của một số thư viện, tiêu biểu là Thư viện quốc gia Pháp và Thư viện Đại học Phương Đông. Nhờ sử dụng sách báo tại các thư viện này mà Người đã có nhiều tư liệu quý báu để viết sách, báo và nâng cao kiến thức, lý luận cách mạng.

Với Bác, tác dụng của sách báo và thư viện không chỉ giúp ích cho việc học tập, nâng cao trình độ mà trong những bối cảnh nhất định nó còn có sức công phá mạnh hơn cả đạn bom. Trong Đại chiến thế giới lần thứ hai, Hồng quân Liên Xô đóng vai trò quyết định trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít. Chủ tịch Hồ Chí Minh rất khâm phục đội quân hùng mạnh này. Song, cái làm nên sức mạnh của đội quân ấy không chỉ đơn thuần là sự trang bị đầy đủ về vũ khí, đạn dược có huấn luyện, có tổ chức mà cơ bản là "*Hồng quân Liên Xô đã được hưởng thụ một nền văn hoá và giáo dục tốt đẹp... Không nói chi đến việc cung cấp lương thực, quần áo, súng đạn được đầy đủ mà ngay cả đến sách báo... Hồng quân cũng được hưởng đầy đủ*". Hệ thống thư viện trong quân đội Xô viết đã cung cấp sách báo cho các chiến sĩ ngay cả chốn sa trường. Và chính điều này đã góp một phần không nhỏ tạo nên sức mạnh tinh thần cho đội quân hùng hậu ấy. Hồ Chủ tịch quả đã không bỏ qua một chi tiết rất nhỏ nhưng quan trọng đó.

Thấy được vai trò, tác dụng của thư viện nên Hồ Chủ tịch đã có nhiều việc làm và đóng góp cho sự nghiệp thư viện của nước nhà. Đây là một nét đặc biệt của chủ tịch Hồ Chí Minh. Khác với những vị quân vương, các nguyên thủ quốc gia khác, sự quan tâm của Hồ Chủ tịch đối với thư viện không chỉ dừng lại ở những ý kiến văn bản, chỉ thị mà Người còn có nhiều việc làm thiết thực, cụ thể để thể hiện sự quan tâm đó.

Theo "*Hồ Chí Minh biên niên tiểu sử*" tập 1 và đặc biệt là qua "*Búp sen xanh*" của nhà văn Sơn Tùng, ngay từ khi còn trẻ tuổi, lúc làm thầy giáo ở trường Dục Thanh - Phan Thiết, thầy Nguyễn Tất Thành đã nung nấu suy nghĩ về việc lập ra một thư viện trong nhà trường để cho các học trò có nhiều sách để đọc. Không kịp thực hiện điều ấy, trước lúc đi xa, Người đã để lại một số tiền góp vào quỹ xây dựng thư viện của trường Dục Thanh. Để ghi nhớ việc làm đầy nghĩa cử ấy, về sau này trong thập kỉ 70, Bộ Giáo dục đã phát động phong trào xây dựng "*Tủ sách Nguyễn Tất Thành*". Phong trào này đã diễn ra sôi nổi khắp các trường học của miền Bắc một thời. Đó chính là cơ sở để hình thành một hệ thống thư viện nhà trường rộng khắp trên toàn quốc hiện nay.

Để tăng cường "*hạt giống*" cho phong trào cách mạng Việt Nam, Đảng và Hồ Chủ tịch đã tuyển chọn và gửi một số cán bộ đi học và đào tạo tại nước ngoài (trong đó có Đại học Phương Đông) nhưng số lượng cán bộ gửi ra nước ngoài có hạn và không thể đáp ứng được nhu cầu. Vì thế, việc đào tạo tại chỗ cần phải tiến hành. Muốn vậy phải có tài liệu sách vở. Thực tế lúc bấy giờ, Việt Nam rất thiếu những tài liệu cần thiết để tuyên truyền giác ngộ cách mạng và phổ biến lý luận cách mạng. Đứng trước tình hình đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã không ngần ngại gửi nhiều bức thư khác nhau cho các tổ chức quốc tế và một số cá nhân để xin sự giúp đỡ về tài liệu.

Sau khi đã trở thành Chủ tịch nước, Bác Hồ cũng luôn quan tâm đến việc xây dựng tủ sách cho các em thiếu nhi. Bằng nhiều cách khác nhau, Người luôn cố gắng tạo mọi điều kiện để các em có sách đọc. Khi mọi người đề nghị Bác tổ chức sinh nhật, Người đã gạt đi vì theo Người đó là lãng phí không cần thiết khi mà trẻ em thiếu sách và nhiều nơi chưa có phòng đọc trong nhà trường. Ngày 23/3/1963, khi đọc báo Hà Nội mới, qua bài "*Tủ sách nhỏ*" Người được biết có ba em nhỏ đang góp tiền xây dựng "*Tủ sách Kim Đồng*". Đọc xong, Người đã ghi ngay bên cạnh bài báo: "*Đi xem. Về, Văn phòng có thể gửi cho một số sách mà các em chưa có*".

Trong điều kiện kinh tế còn eo hẹp, không phải bất cứ ai cũng có tiền mua sách báo, Hồ Chủ tịch đã chỉ ra một biện pháp khắc phục rất dễ thực hiện - đọc tập thể. Không trực tiếp đặt ra việc lập các thư viện công đoàn nhưng Người đã phân tích và vạch ra biện pháp giải quyết về vấn đề này như sau: "*Khi xem báo thấy những vấn đề quan trọng, thì nên cùng nhau thảo luận. Gặp vấn đề gì khó hiểu, thì nên viết thư hỏi nhà báo*"^[1].

Trong cuộc đời, Hồ Chủ tịch đã được nhận và cũng đã trao tặng nhiều sách báo. Người cũng đã có công xây dựng nên phong trào đọc sách ở trong nhân dân và đặc biệt là trong lứa tuổi thanh thiếu niên. Nhân dịp kỉ niệm lần thứ 70 ngày sinh của Bác, thanh thiếu niên xã Ngọc Thụy (Gia Lâm - Hà Nội) đã gửi lưạ tặng Hồ Chủ tịch và Người đã đáp lại tấm lòng của lớp trẻ bằng một món quà đặc biệt. Cuốn "*Bác Hồ với nông dân Hà Nội*" đã ghi nhớ về món quà đó như sau: "*Bác đã gửi tặng lại thanh niên xã Ngọc Thụy một tủ sách hơn 200 cuốn được mua bằng tiền nhuận bút viết báo của Người. Đây là những cuốn sách hay, những chuyện về các người lãnh đạo giỏi, sách khoa học kỹ thuật nông nghiệp và cả những chuyện cổ tích nữa*"^[2].

Ngoài những vấn đề trên, có một chi tiết chúng ta không thể bỏ qua khi hệ thống lại những đóng góp và kỷ niệm của Hồ Chủ tịch đối với nghề thư viện, đó là thái độ trân trọng của Người đối với các nguyên tắc sử dụng thư viện. Theo lời kể của ông Rudolf Pfitner, Đại sứ Cộng hoà Dân chủ Đức tại Việt Nam từ năm 1955 đến 1959: Có một lần,

Hồ Chủ tịch đã ngỡ ý nhờ ông mượn cho một cuốn sách về các loại mô hình máy móc mà Người đã có dịp xem hỏi hoạt động bí mật ở Beclin. Vị đại sứ ấy đã tìm được cuốn sách và xin được tặng Hồ Chủ tịch. Hiềm một nỗi trong sách có in dấu thư viện. Khi nhận được sách, Hồ Chủ tịch đã tỏ ý không hài lòng và Người đã kiên quyết trả lại. Người còn nhắc nhở: “*Không được lấy sách thư viện để tặng như vậy*”. Câu chuyện giản dị ấy sẽ mãi là một bài học cho chúng ta hôm nay.

Hồ Chủ tịch đã đi xa nhưng tên tuổi và sự nghiệp của Người sẽ còn sống mãi với non sông đất nước. Với những người làm công tác thư viện, những chiến sĩ thầm lặng trên mặt trận văn hoá, những đóng góp và kỉ niệm về Bác sẽ mãi là những nguồn động viên khích lệ cho mỗi chúng ta hoàn thành tốt những nhiệm vụ được giao.

Tài liệu tham khảo

1. **Bác Hồ trên đất nước Lenin** . - H. : Thanh niên, 1980.
2. **Bác Hồ về nước: Hồi kí** . - H. : Văn học. - 1995.
3. **Chúng ta có Bác Hồ** . - H. : Lao động. - 1990
4. **Hồ Chí Minh toàn tập**. - 12 T. - H. : Chính trị quốc gia. - 1995.

[1] Cần phải xem báo Đảng // Nhân dân. - 1954. - Số 179.

[2] Bác Hồ với nông dân Hà Nội . - H.: Hội nụng dõn, Sở văn hoả thụng tin Hà Nội. - 1990.

Tác giả: *Vũ Dương Thuý Ngà - Phạm Văn Rính*